***Chuyện người con gái Nam Xương***

***(Trích “Truyền kỳ mạn lục” - Nguyễn Dữ)***

1. **KIẾN THỨC CƠ BẢN**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Tác giả*** | - Nguyễn Dữ (chưa rõ năm sinh, năm mất), quê ở Trường Tân- Thanh Miện- Hải Dương.  - Nguyễn Dữ sống vào nửa đầu thế **kỷ XVI**, là thời kỳ Triều đình nhà Lê đã bắt đầu khủng hoảng, các tập đoàn phong kiến Lê, Mạc, Trịnh tranh giành quyền lực, gây ra những cuộc nội chiến kéo dài.  - Ông nổi tiếng là người học rộng, tài cao. Ông là học trò xuất sắc của Tuyết Giang Phu Tử Nguyễn Bỉnh Khiêm; nhưng chỉ làm quan một năm rồi cáo về, sống ẩn dật ở vùng núi Thanh Hoá. Đó là cách phản kháng của nhiều tri thức tâm huyết đương thời. |
| ***PT biểu đạt*** | Tự sự có kết hợp yếu tố biểu cảm |
| ***Xuất xứ*** | “***Chuyện người con gái Nam Xương***” là truyện thứ 16 trong số 20 truyện nằm trong tác phẩm nổi tiếng nhất của Nguyễn Dữ “*Truyền kỳ mạn lục*” (ghi chép tản mạn những truyện kỳ lạ vẫn được lưu truyền). Viết bằng chữ Hán.  Truyện có nguồn gốc từ một truyện cổ dân gian trong kho tàng cổ tích Việt Nam “Vợ chàng Trương”. |
| ***Thể loại*** | ***Truyện truyền kỳ:***  - Là loại văn xuôi tự sự có nguồn gốc từ Trung Quốc và thịnh hành từ thời Đường,  - Truyện truyền kì thường mô phỏng những cốt truyện từ dân gian hoặc dã sử. Sau đó, được tác giả sắp xếp lại tình tiết, bồi đắp thêm cho đời sống các nhân vật, đặc bệt là xen kẽ các yếu tố kì ảo… |
| ***Bố cục***  3 đoạn | - *Đoạn 1*:… của mình: **Cuộc** **hôn nhân** giữa Trương Sinh và Vũ Nương, sự xa cách vì chiến tranh và phẩm hạnh của nàng trong thời gian xa cách.  - *Đoạn 2*: … qua rồi: ***Nỗi oan khuất*** và ***cái chết bi thảm*** của Vũ Nương.  - *Đoạn 3*: Còn lại: ***Cuộc gặp gỡ giữa Vũ Nương và Phan Lang*** trong đội Linh Phi. Vũ Nương được giải oan. |
| ***Tóm tắt*** | Vũ Thị Thiết (Vũ Nương) là người phụ nữ nhan sắc, đức hạnh. Chồng nàng là Trương Sinh phải đi lính sau khi cưới ít lâu. Nàng ở nhà, một mình vừa nuôi con nhỏ vừa chăm sóc mẹ chồng đau ốm rồi làm ma chu đáo khi bà mất. Trương Sinh trở về, nghe lời con, nghi vợ thất tiết nên đánh đuổi đi. Vũ Nương uất ức gieo mình xuống sông Hoàng Giang tự vẫn, được thần Rùa Linh Phi và các tiên nữ cứu. Sau đó Trương Sinh mới biết vợ bị oan. Ít lâu sau, Vũ Nương gặp Phan Lang, người cùng làng chết đuối được Linh Phi cứu. Khi Lang trở về, Vũ Nương nhờ gửi chiếc hoa vàng nhắn chàng Trương lập đàn giải oan cho nàng. Trương Sinh nghe theo, Vũ Nương ẩn hiện giữa dòng, nói vọng vào bờ lời tạ từ rồi biến mất. |
| ***Chủ đề*** | Qua câu chuyện về cuộc đời và cái chết thương tâm của Vũ Nương, “***Chuyện người con gái Nam Xương***” thể hiện niềm thương cảm đối với số phận oan nghiệt, đồng thời ca ngợi vẻ đẹp truyền thống của những phụ nữ Việt Nam dưới chế độ phong kiến. |
| ***Giá trị nội dung*** | - “***Chuyện người con gái Nam Xương***” đã thể hiện niềm cảm thương sâu sắc đối với số phận oan nghiệt của người phụ nữ Việt Nam dưới chế độ phong kiến. Qua đó thể hiện những vẻ đẹp phẩm chất quý baud của họ.  - Tác phẩm còn như một thông điệp vượt thời gian: Tất cả mọi người đều có quyền sống và quyền hạnh phúc. Đặc biệt là những người phụ nữ, họ có quyền bình đẳng để phát huy tài năng và phẩm chất của mình. Đó cũng chính là những biểu hiện của một xã hội hiện đại, văn minh. |
| ***Giá trị nghệ thuật*** | - Xây dựng tình huống truyện độc đáo, đặc biệt là chi tiết chiếc bóng. Đây là sự khái quát hoá tấm lòng, sự ngộ nhận và sự hiểu lầm của từng nhân vật. Hình ảnh này hoàn thiện thêm vẻ đẹp nhân cách của Vũ Nương, đồng thời cũng thể hiện rõ nét hơn số phận bi kịch của Vũ Nương nói riêng và người phụ nữ Việt Nam nói chung.  - *Nghệ thuật dựng truyện*. Dẫn dắt tình huống truyện hợp lý. Chi tiết chiếc bóng là đầu mối câu chuyện lại chỉ xuất hiện một lần duy nhất ở cuối truyện, tạo sự bất ngờ, bàng hoàng cho người đọc và tăng tính bi kịch cho câu chuyện.  - Có nhiều sự sáng tạo so với cốt truyện cổ tích "***Vợ chàng Trương***" bằng cách sắp xếp thêm bớt chi tiết một cách độc đáo.  - *Nghệ thuật xây dựng nhân vật*: Nhân vật được xây dựng qua lời nói và hành động. Các lời trần thuật và đối thoại của nhân vật sử dụng nhiều hình ảnh ước lệ nhưng vẫn khắc hoạ đậm nét và chân thật nội tâm nhân vật.  - *Sử dụng yếu tố truyền kỳ (kỳ ảo) làm nổi bật giá trị nhân đạo của tác phẩm*. Yếu tố kỳ ảo, hoang đường làm câu chuyện vừa thực vừa mơ, vừa có hậu vừa không có hậu, làm hoàn chỉnh vẻ đẹp của Vũ Nương.  - *Kết hợp các phương thức biểu đạt*: Tự sự + biểu cảm (trữ tình) làm nên một áng văn xuôi tự sự còn sống mãi với thời gian. |

**B. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM**

**1. Nhân vật Vũ Nương:**

- Vũ nương được giới thiệu là người phụ nữ thùy mị, nết na, tư dung tốt đẹp.

- Chính vì cảm kích trước vẻ đẹp của nàng mà Trương Sinh đã xin mẹ “đem 100 lạng vàng cưới về”. Chi tiết này đã tô đậm vẻ đẹp nhan sắc và phẩm chất của nàng.

**a. Vũ Nương là người phụ nữ có nhiều phẩm chất tốt đẹp:**

***\* Trong quan hệ với chồng:*** Là người vợ thủy chung, luôn giữ gìn khuôn phép, yêu thương chồng hết mực, khát khao có một mái ấm gia đìnhg hạnh phúc:

- Khi xây dựng gia đình, gắn kết cuộc đời với Trương Sinh, biết chồng có tính đa nghi, nàng luôn *“giữ gìn khuôn phép, không từng lúc nào để vợ chồng phải thất hoà”*=> khao khát và luôn có ý thức xây dưng vun vén cho máI ấm gia đình, giữ gìn hạnh phúc cho trọn vẹn-> đó cũng là ước mơ chung của bất cứ người phụ nữ nào.

- Rồi khi chồng nàng phải đi lính, Vũ Nương rót chén rượu đầy với lời tiễn biệt đầy cảm động: *“Chàng đi chuyến này, thiếp chẳng mong được đeo ấn, phong hầu, mặc áo gấm trở về quê cũ, chỉ xin ngày về mang dượcc hai chữ bình yên”* => Ước mong đó thật giản dị nhưng ẩn chứa sau đó là niềm khao khát và ý thức trân trọng giữ gìn mái ấm hạnh phúc gia đình mà nàng đang có. Mặt khác nó cũng khẳng định được tấm lòng thuỷ chung yêu thương và lo lắng cho chồng của Vũ Nương.

- Những tháng ngày Trương sinh đi lính, nàng luôn mong nhớ đợi chờ: *“Mỗi khi bướm lượn đầy vườn, mây che kín núi thì nỗi buồn góc bể chân trời không thể nào ngăn được”=>* Phép ẩn dụ tượng trưng đã diễn tả đầy đủ được nỗi mong nhớ tháng ngày như biển trời cũng như đức hi sinh và tinh thần chịu đựng của người chinh phụ.

- Khi bị chồng nghi oan, nàng hết sức phân trần để chồng hiểu. Qua nhũng lời nói tha thiết đó, ta thấy được thái độ trân trọng và mong muốn được chồng thấu hiểu của nàng.

- Khi không còn hi vọng, nàng mượn bến Hoàng Giang để chứng minh tấm long trong sạch của mình. Hành động kết liễu cuộc đời là hành động quyết liệt cuối cùng để bảo vệ phẩm giá của nàng.

***\* Trong quan hệ với mẹ chồng:*** Nàng là một người con dâu hiếu thảo.

- Vũ nương thay Trương Sinh làm tròn bổn phận của một người con: chăm sóc mẹ chồng khi già yếu, ốm đau*“Lấy lời ngọt ngào khôn khéo khuyên lơn, thuốc thang, lễ bái thần phật”*.

- Khi mẹ chồng mất, nàng hết lòng thương xót *“Phàm việc ma chay tế lễ như đối với cha mẹ để mình”.*

- Lời trăn trối của mẹ chồng trước khi mất đã khẳng định long hiếu thảo, tình cảm chân thành và công lao to lớn của Vũ Nương: *“ Xanh kia quyết chẳng phụ con, cũng như con đã chẳng phụ mẹ”*.

***\* Trong quan hệ với con:***

- Ở nhà, Vũ Nương một mình vượt cạn, sinh bé Đản, vừa thực hiện thiên chức của người mẹ chăm sóc nuôi dưỡng con nhỏ, lại vừa thay chồng thực hiện chức trách của người cha dạy dỗ bé Đản.

- Nàng còn là một người mẹ tâm lí, không chỉ chăm lo cho con về mặt vật chất, mà còn cả về mặ tinh thần: bé Đản sinh ra chưa biết mặt cha, lo con thiếu thốn tình cảm của cha nên chỉ vào cái bóng của mình trên vách mà bảo *“ cha Đản”*.

***\* Đánh giá:*** *Vũ Nương không chỉ hoàn thành tốt trách nhiệm của một người vợ, người con, người mẹ, người cha mà còn là người trụ cột gia đình, người đem lại ngọn lửa ấm áp tình yêu thương thắp lên trong ngôi nhà vắng bóng đàn ông trụ cột. Nàng xứng đáng được hưởng những gì hạnh phúc, tuyệt vời nhất. Nhưng trớ trêu thay, hạnh phúc đã không mỉm cười với nàng.*

**b.** **Vũ Nương là người phụ nữ bất hạnh:**

- Khi Trương Sinh trở về tưởng chừng như hạnh phúc sẽ mỉm cười với Vũ Nương nhưng đó lại là lúc những oan khuất đổ ập xuống cuộc đời và số phận nàng. Dù vậy trong nỗi oan khất tày trời thì những phẩm chất tốt đẹp của nàng càng có cơ hội toả sáng, đặc biệt là tấm lòng trinh bạch.

+ Thấy hạnh phúc đang có nguy cơ đứng trước bờ vực thẳm nàng cố phân trần, níu giữ, nàng cố phân trần trước tháiđộ độc đoán, gia trưởng nhất quyết đuổi đI của Trương Sinh : *“Cách biệt ba năm giữ gìn một tiết, tô son điểm phấn từng đã nguôi lòng, ngõ liễu tường hoa chưa hề bén gót, đâu có sự hư thân mất nết như chàng nghĩ, dám mong bày tỏ để cởi mối nghi ngờ, xin chàng đừng một mực nghi oan cho thiếp”.*

+ Không thể tự minh oan cho mình được, nàng giã bày: *“Thiếp nếu đoan trang giữ tiết trinh bạch gìn lòng vào nước xin làm ngọc Mỵ nương, xuống đất xin làm cỏ ngu mĩ, nhược bằng lòng chim dạ cá, lừa chồng dối con, dưới xin làm mồi cho cá tôm,ủtên xin làm cơm cho diêù quạ và xin khắp mọi người phỉ nhổ”*

=> Tất cả những lời bộc bạch ấy đã gop phần minh chứng cho những phẩm hạnh tốp đẹp và tấm lòng trinh bạch thuỷ chung của Vũ Nương.

- Dù sống dưới thuỷ cung (ở một thế giới khác) nhưng nàng vẫn luôn hướng về chồng con. Điều này được thể hiện rõ trong câu chuyện giữa nàng với Phan Lang “Vả chăng, ngựa Hồ gầm gió Bắc, chim Việt đậu cành Nam. Cảm vì nỗi ấy , tôI tất phảI tìm về có ngày”. => Đóp là tấm lòng nhân nghĩa, vị tha, nhân hậu và rất cao thượng của nàng, ngay cả đối với Trương Sinh –kẻ đã phụ bạc và ruồng rẫy nàng, vứt bỏ nàng không mảy may thương tiếc. Phẩm chất đáng quý đó đại diện cho biết bao người phụ nữ Việt Nam từ xưa tới nay.

- Chi tiết cuối truyện, Vũ Nương hiện về với câu nói : *“Thiếp cảm ơn đức Linh Phi, Đa tạ tình chàng… không thể về nhân gian được nữa”* Có ý nghĩa khắc sâu phẩm chất nhân hậu rộng lượng của người phụ nữ việt Nam: Sống nội tâm, có trước, có sau.

***\* Đánh giá:***

*- Câu chuyện là lời tố cáo đanh thép với chế độ phong kiến đã chà đạp lên quyền sống của con người. Hiện thân của chế độ ấy là nhân vật Trương Sinh.*

*- Liên hệ thực tế: Hiện nay chúng ta đang phấn đấu xây dựng một xã hội bình đẳng…*

**2. Nguyên nhân cái chết của Vũ Nương:**

**a. Nguyên nhân trực tiếp:** Chiếc bóng trên vách khiến bé Đản ngộ nhận đó là cha mình, khi người cha thật trở về thì không chịu nhận và vô tình gây ra hiểu lầm dẫn đến người mẹ bị nghi oan.

**b. Nguyên nhân gián tiếp:**

- Tính cách cảu Trương Sinh: đa nghi, độc đoán, gia trưởng.

- Cuộc hôn nhân không bình đẳng: Vũ Nương vốn là “ con kẻ khó” được Trương Sinh đem trăm lạng vàng mà cưới về.

- Hơn nữa xã hội cũ “ trọng nam khinh nữ”, người phụ nữ trong gia đình không có tiếng nói, Vũ Nương không thể minh oan cho mình.

- Chiến tranh phong kiến: Trương Sinh phải đi lính, nên không có cơ hội hiểu vợ.

**3. Ý nghĩa của chi tiết kỳ ảo**

***\* Các chi tiết kỳ ảo trong câu chuyện:***

- Phan Lang nằm mộng rồi thả rùa.

- Phan Lang gặp nạn, lạc vào động rùa, gặp Linh Phi, được cứu giúp; gặp lại Vũ Nương, được sứ giả của Linh Phi rẽ đường nước đưa về dương thế.

- Vũ Nương hiện về trong lễ giải oan trên bến Hoàng Giang giữa lung linh, huyền ảo rồi lại biến đi mất.

***\* Cách đưa các chi tiết kỳ ảo:***

- Các yếu tố này được đưa vào xen kẽ với những yếu tố thực về địa danh, về thời điểm lịch sử, những chi tiết thực về trang phục của các mỹ nhân, về tình cảnh nhà Vũ Nương không người chăm sóc sau khi nàng mất… Cách thức này làm cho thế giới kỳ ảo lung linh, mơ hồ trở nên gần với cuộc đời thực, làm tăng độ tin cậy, khiến người đọc không cảm thấy ngỡ ngàng.

***\* Ý nghĩa của các chi tiết kỳ ảo:***

- Cách kết thúc này làm nên đặc trưng của thể loại truyện truyền kỳ.

- Làm hoàn chỉnh thêm nét đẹp vốn có của Vũ Nương: nặng tình, nặng nghĩa, quan tâm đến chồng con, phần mộ tổ tiên, khao khát được phục hồi danh dự.

- Tạo nên một kết thúc phần nào có hậu cho câu chuyện.

- Thể hiện về ước mơ, về lẽ công bằng ở cõi đời của nhân dân ta.

- Chi tiết kỳ ảo đồng thời cũng không làm mất đi tính bi kịch của câu chuyện. Vũ Nương trở về mà vẫn xa cách ở giữa dòng bởi nàng và chồng con vẫn âm dương chia lìa đôi ngả, hạnh phúc đã vĩnh viễn rời xa. Tác giả đưa người đọc vào giấc chiêm bao rồi lại kéo chúng ta sực tỉnh giấc mơ - giấc mơ về những người phụ nữ đức hạnh vẹn toàn. Sương khói giải oan tan đi, chỉ còn một sự thực cay đắng: nỗi oan của người phụ nữ không một đàn tràng nào giải nổi. Sự ân hận muộn màng của người chồng, đàn cầu siêu của tôn giáo đều không cứu vãn được người phụ nữ. Đây là giấc mơ mà cũng là lời cảnh tỉnh của tác giả. Nó để lại dư vị ngậm ngùi trong lòng người đọc và là bài học thấm thía về giữ gìn hạnh phúc gia đình.

-> Yêu cầu trả lời ngắn gọn, giải thích rõ yêu cầu của đề bài; các ý có sự liên kết chặt chẽ; trình bày rõ ràng, mạch lạc.